

Bản án số: 68/2018/HSST
Ngày 26-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Trần Thị Ngọc.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/HSST-QĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1994 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: Ấp Nh, xã T H, huyện T C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Minh H, không rõ năm sinh và bà Huỳnh Thị Thu H, không rõ năm sinh; bị cáo 03 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/11/2017, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lương Trung Th, sinh năm 1988; thường trú: C320, khu phố B H, phường B Nh, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Phạm Xuân Tr, sinh năm 1994; thường trú: Số 30/17 khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Trần Vũ L, sinh năm 1997; thường trú: Ấp Ph Th 1, xã H Tr, huyện T C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Số 3B, khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Ông Phạm Trần Trung T, sinh năm 1983; thường trú: Số 333 đường Ng A Ni, khu phố Th L 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

5. Ông Trần Hữu Đ, sinh năm 1991; thường trú: Xóm H Th, xã H S, huyện Đ L, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: C7, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương,

vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Hồng L1, sinh năm 1983; thường trú: Ấp Ph Th 1, xã Hi Tr, huyện T C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: C7, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Văn Công D, sinh năm 1970; thường trú: Số 438/28E, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: C7, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; thường trú: Ấp B L, xã H M, huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: C7, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/11/2017, Nguyễn Minh T, Trần Vũ L đến dãy nhà tại địa chỉ C7, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để chơi và ngồi ăn nhậu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T và L đi bộ về, khi ra đến đầu dãy trọ trước tiệm sửa chữa xe mô tô của ông Trần Hữu Đ thì T đã dùng tay giật sợi dây có gắn đầu Camera trước tiệm sửa xe làm hư hỏng. Lúc này, ông Đ và Văn Công D nhìn thấy yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. T dùng tay đâm 02 cái trướng vào sau gáy của ông Đ nhưng được ông Lê Hồng L1 đến can ngăn đưa ông Đ vào trong tiệm sửa xe đóng cửa lại, T liền quay qua cự cãi với ông D. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường A B do trung úy Lương Trung Th làm tổ trưởng và ông Phạm Xuân Tr lực lượng dân quân điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61D1-292.99 chạy đến giải quyết vụ việc. Ông Th yêu cầu T và L về trụ sở làm việc nhưng T không chấp hành mà chạy lại tiệm sửa chữa xe của ông Đ lấy 01 cây sắt bằng kim loại dài khoảng 1,8m gấp đôi lại. Thấy vậy, ông Th dùng súng công cụ hỗ trợ bắn một phát chỉ thiên nhưng T vẫn cầm cây sắt bằng kim loại trên tay xông đến đánh 01 cái trướng vào tay phải ông Th gây thương tích, do bị đánh ông Th tiếp tục dùng súng bắn thêm một phát xuống mặt đường để T lùi lại. Lúc này, T cầm cây sắt bằng kim loại trên tay quay sang đánh 01 cái trướng tay trái anh Tr gây thương tích rồi T ném cây sắt bằng kim loại xuống đường cùng L bỏ chạy qua bên kia đường nhìn thấy xe mô tô biển số 61D1-292.99 của tổ công tác có cắm chìa khóa trên xe. T ngồi lên xe mô tô biển số 61D1-292.99 nổ máy điều khiển chờ L bỏ chạy thoát, khi chạy đến ngã 3 giày da Th B, T dừng xe lại cho L điều khiển xe mô tô chở T chạy đến gần cầu vượt L X thuộc phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì L nhận được điện thoại của anh L1 nói xe mô tô do T lấy là xe của lực lượng Công an phường A B. Do sợ lực lượng Công an phường A B đuổi theo phát hiện, trên đường chạy thoát thì L dừng xe lại, dùng tay bẻ biển số 61D1-292.99 đưa cho T ném ở ven đường rồi L tiếp tục chở T chạy đến chợ Nông sản Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm bạn mượn tiền nhưng không gặp và thấy hành vi không thể trốn tránh nên L chở T về Công an phường A B đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội. Tại Công an phường A B, T còn tức giận việc chủ nhà trọ chửi nên T đã dùng tay đâm 01 cái vào tấm bảng hiệu bằng nhựa mica của Công an phường A B làm hư hỏng.

Tang vật thu giữ: (một) cây sắt bằng kim loại, dài khoảng 1,8m; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius kèm theo 01 biển số 61D1-292.99.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 06/BB.ĐG ngày 18/01/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: Tài sản bị hủy hoại là 01 (một) đầu Camera hiệu Vantech-VP-KIIT có trị giá 500.000 đồng, tám bảng bằng Mica, kích thước 2m x 3m có trị giá 850.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng 1.350.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số 06/BB.ĐG ngày 18/01/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An.

Đối với Nguyễn Minh T đã có hành vi làm hư hỏng 01 đầu Camera trị giá 500.000 đồng, 01 tám bảng bằng Mica trị giá 850.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 1.350.000 đồng nhưng hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đối với Nguyễn Minh T đã dùng tay đánh ông Trần Hữu Đ nhưng không để lại thương tích, ông Đ từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Minh T số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/CP-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đối với Nguyễn Minh T và Trần Vũ L lấy xe mô tô biển số 61D1-292.99 của người khác nhanh chóng bỏ chạy thoát, cả hai không có ý định chiếm đoạt tài sản nên hành vi này không cấu thành tội phạm, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đối với Trần Vũ L đã có hành vi cãi nhau gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đối với ông Lương Trung Th và Phạm Xuân Tr bị thương nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với 01 đầu Camera hiệu Vantech-VP-KIIT do Nguyễn Minh T làm hư hỏng, ông Trần Hữu Đ không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 tám bảng bằng mica do Nguyễn Minh T làm hư hỏng, hiện Công an phường Anh Bình không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius và 01 biển số 61D1-292.99 đã được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 62/CT- VKS ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ

An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 257; Điều 33; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) cây sắt bằng kim loại dài khoảng 1,8m là của ông Trần Hữu Đồng nhưng bị cáo Nguyễn Minh Tiến lấy sử dụng vào việc phạm tội, tài sản này ông Đồng không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu phải nhận lại, do đó đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ ngày 25/11/2017, Nguyễn Minh T, Trần Vũ L đến dãy nhà tại địa chỉ C7, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để chơi và ngồi ăn nhậu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T và L đi bộ về, khi ra đến đầu dãy trọ trước tiệm sửa chữa xe mô tô của ông Trần Hữu Đ thì T đã dùng tay giật sợi dây có gắn đầu Camera trước tiệm sửa xe làm hư hỏng. Lúc này, ông Đ và Văn Công D nhìn thấy yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. T dùng tay đâm 02 cái trúng vào sau gáy của ông Đ nhưng được ông Lê Hồng L1 đến can ngăn đưa ông Đ vào trong tiệm sửa xe đóng cửa lại, T liền quay qua cự cãi với ông D. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường A B do trung úy Lương Trung Th làm tổ trưởng và ông Phạm Xuân Tr lực lượng dân quân điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61D1-292.99 chạy đến giải quyết vụ việc. Ông Th yêu cầu T và L về trụ sở làm việc nhưng T không chấp hành mà chạy lại tiệm sửa chữa xe của ông Đ lấy cây sắt bằng kim loại dài khoảng 1,8m gấp đôi lại. Thấy vậy, ông Th dùng súng công cụ hỗ trợ bắn một phát chỉ thiên nhưng T vẫn cầm cây sắt bằng kim loại trên tay xông đến đánh 01 cái trúng vào tay phải ông Th gây thương tích, do bị đánh ông Th tiếp tục dùng súng bắn thêm một phát xuống mặt đường để T lùi lại. Lúc này, T cầm cây sắt bằng kim loại trên tay quay sang đánh 01 cái trúng tay trái anh Tr gây thương tích rồi T ném cây sắt bằng kim loại xuống đường cùng L bỏ chạy qua bên kia đường nhìn thấy xe mô tô biển số 61D1-292.99 của tổ công tác có cấm chìa khóa trên xe. T ngồi lên xe mô tô biển số 61D1-292.99 nổ máy điều khiển chở L bỏ chạy thoát, khi chạy đến ngã 3 giày da Th B, Tiến dừng xe lại cho L điều khiển xe mô tô chở T chạy đến gần cầu vượt L X thuộc phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì L nhận được điện thoại của ông L1 nói xe mô tô do T lấy là xe của lực lượng Công an phường A B. Do sợ lực lượng Công an phường A B đuổi theo phát hiện, trên đường chạy thoát thì L dừng xe lại, dùng tay bẻ biển số 61D1-292.99 đưa cho T ném ở ven đường rồi L tiếp tục chở T chạy đến chợ Nông sản Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm bạn mượn tiền nhưng không gặp và thấy hành vi không thể trốn tránh nên L chở T

về Công an phường A B đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội. Tại Công an phường A B, T còn tức giận việc chủ nhà trọ chửi nên T đã dùng tay nắm 01 cái vào tấm bảng hiệu bằng nhựa mica của Công an phường A B làm hư hỏng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo và bản luận tội tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bởi sự không tuân thủ và xâm phạm hiệu lệnh của người có thẩm quyền; xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; xem thường pháp luật và chuẩn mực đời sống xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm mà bị cáo thực hiện; hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật xã hội chủ nghĩa, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T là vô cớ, tự gây sự, không mâu thuẫn gì với ông Trần Hữu Đ nhưng bị cáo cố tình làm hư hỏng tài sản của ông Đ, vô cớ gây thương tích cho ông Đ. Khi lực lượng Công an đến giải quyết vụ việc thì bị cáo không chấp hành, dùng cây sắt đánh lại lực lượng làm nhiệm vụ, sau đó khi đến Công an phường làm việc bị cáo lại ngang nhiên đập tấm mica tại phòng làm việc của Công an, hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật, chuẩn mực đạo đức xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) cây sắt bằng kim loại dài khoảng 1,8m là của ông Trần Hữu Đ nhưng bị cáo Nguyễn Minh T sử dụng vào việc phạm tội, tài sản này ông Đ không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu phải nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Minh T đã có hành vi làm hư hỏng 01 đầu Camera trị giá 500.000 đồng, 01 tấm bảng bằng mica trị giá 850.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 1.350.000 đồng nhưng hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài

sản”, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Đối với Nguyễn Minh T đã dùng tay đánh ông Trần Hữu Đ nhưng không để lại thương tích, anh Đ từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Minh T số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội và đối với hành vi của Nguyễn Minh T và Trần Vũ L lấy xe mô tô biển số 61D1-292.99 của người khác nhanh chóng bỏ chạy thoát, cả hai không có ý định chiếm đoạt tài sản nên hành vi này không cấu thành tội phạm, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/CP-NĐ ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đối với Trần Vũ L đã có hành vi cãi nhau gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội

Đối với ông Lương Trung Th và ông Phạm Xuân Tr bị thương nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra. Đối với 01 đầu Camera hiệu Vantech-VP-KIIT do Nguyễn Minh T làm hư hỏng, ông Trần Hữu Đ không yêu cầu bồi thường và 01 tấm bảng bằng mica do Nguyễn Minh T làm hư hỏng, hiện Công an phường A B không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý và đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius và 01 biển số 61D1-292.99 đã được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 257; Điều 33; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây sắt bằng kim loại dài khoảng 1,8 mét (loại dùng để quay cửa kéo).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/02/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã T H (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công